

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VINH Y
TỈNH VINH P**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh P**

Bản án số: 27/2021/HS-ST
Ngày 05 tháng 02 năm 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VINH Y, TỈNH VINH P

-Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đào Văn T.

- Các Hội thẩm nhân dân: Bà Bùi Thị Thu H
Ông Vũ Gia Đ

- Thư ký phiên tòa: Bà Kiều Thị H -Thư ký Tòa án nhân dân thành phố
Vinh Y.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh Y tham gia phiên
tòa:** Bà Lê Thị Thúy H- Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án Nhân dân thành phố Vinh Y, tỉnh Vinh P xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 31/2021/TLST-HS ngày 09/02/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 25/2021/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 02 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Trần B, sinh ngày 07/01/1991, tại Vinh P; nơi cư trú: Tổ dân phố Lạc Ý 3, phường Đồng T, thành phố Vinh Y, tỉnh Vinh P; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Đình Ty và bà Phạm Thị Chúc; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 16/12/2020 đến ngày 25/12/2020 được tại ngoại (có mặt).

2. Phùng Gia T, sinh ngày 10/02/1991, tại Vinh P; nơi cư trú: Tổ pdaan phố Lạc Ý 1, phường Đồng T, thành phố Vinh Y, tỉnh Vinh P; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phùng Gia Súly và bà Phungfd Thị Lịch; vợ: Đỗ Thị Xuân; con: 01 con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 16/12/2020 đến ngày 25/12/2020 được tại ngoại (có mặt).

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Tư L, sinh năm 1964;Địa chỉ: Tổ dân phố Đông Hợp, phường Đồng T, thành phố Vinh Y, tỉnh Vinh P (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:Khoảng 12 giờ ngày 16/12/2020, Trần B, sinh năm

1991 và Phùng Gia T, sinh năm 1991, đều trú tại phường Đồng T, thành phố Vĩnh Y, tỉnh Vĩnh P đang chơi game tại quán game Quyết Thắng của ông Nguyễn Tư L sinh năm 1964, ở TDP Đồng Hợp, phường Đồng T, thành phố Vĩnh Y thì B rủ T sang quán bi - a “Quyết Thắng” ở bên cạnh quán game cùng do ông L làm chủ để đánh bạc bằng hình thức đánh bi-a thắng thua bằng tiền, T đồng ý. Khi đến quán bi - a, T và B gặp ông L đặt vấn đề thuê 01 bàn để đánh Bi - a, ông L đồng ý. Sau đó, cả T và B đến bàn số 1 (tính vị trí từ cửa chính đi vào) để thực hiện hành vi đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức đánh Bi-a. Khi bắt đầu chơi, B và T thống nhất hình thức đánh Bi-a ăn tiền dưới hình thức đánh bi-a “Bạch thủ 15”, (ai đánh bi số 15 xuống lỗ trước thì thắng), mức sát phạt thấp nhất là 20.000đ, cao nhất là 170.000đ, hai người sẽ đánh các bi từ 1 đến bi số 14 theo hình thức chặn, lẻ, mỗi bi được đánh vào lỗ giữa cạnh dài của bàn (hay còn gọi là lỗ 10) thì sẽ thắng 10.000đ, còn đối với bi số 15, nếu T hoặc B đánh bi số 15 vào 01 trong 04 góc trên bàn thì được người còn lại phải trả số tiền 20.000đ, nếu bi số 15 được đánh vào 1 trong 02 lỗ 10 thì sẽ được 30.000đ. Sau khi kết thúc 01 ván bạc, cả B và T sẽ tính tiền thắng thua và thanh toán bằng tiền mặt rồi cất số tiền thắng bạc vào túi để tiếp tục chơi ván mới. B và T đánh bạc đến khoảng 14 giờ cùng ngày thì bị Tổ công tác Công an thành phố Vĩnh Y phát hiện bắt quả tang. Tang vật thu giữ: thu trong túi quần đang mặc của B số tiền 3.500.000đ, thu trong túi quần của T số tiền 1.520.000đ, tổng cộng 5.020.000đ là số tiền các đối tượng sử dụng vào việc đánh bạc, thu giữ 16 quả bóng bi-a, 02 gậy bi -a bằng gỗ. Ngoài ra còn thu giữ của T 01 xe máy nhãn hiệu Winnex màu đỏ đen BKS: 88D1 – 311.08 và 01 bàn bi – a màu xanh đen làm bằng gỗ của ông Nguyễn Tư L (do chiếc bàn khổ to, khó cho việc chuyển, cơ quan điều tra tạm giao cho ông Nguyễn Tư L quản lý).

Quá trình điều tra xác định, trước khi tham gia đánh bạc, Trần B có số tiền 3.600.000đ sử dụng vào việc đánh bạc, khi bị bắt thu được số tiền 3.500.000đ, B đang thua số tiền 100.000đ. Phùng Gia T có số tiền 1.420.000đ sử dụng vào việc đánh bạc, khi bị bắt thu được 1.520.000đ, T đang thắng bạc số tiền 100.000đ. Tổng số tiền cơ quan điều tra thu giữ là 5.020.000 đồng, đủ căn cứ để xác định số tiền trên các đối tượng sử dụng vào việc đánh bạc.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Tư L trình bày: Ông là chủ quán kinh doanh giải trí Game và bi-a tại tổ dân phố Đồng Hợp, phường Đồng T, thành phố Vĩnh Y, tỉnh Vĩnh P, trưa ngày 16/12/2020 B và T có đến quá ông thuê bàn bi-a để chơi, sau khi cho B và T thuê bàn bi -a để chơi thì ông đi sáng quán Game “Quyết Thắng” sát vách với quán Bi - a để phục vụ khách, đối với các khách hàng tại quán Bi –a ai có nhu cầu thì chủ động sang gọi ông, ông không biết B và T thuê bàn bi-a để thực hiện hành vi đánh bạc sát phạt được thua bằng tiền, bản thân ông trong quá trình các đối tượng đánh bi-a anh cũng không lại gần bàn bi-a, không biết các đối tượng trên đánh bi - a được thua bằng tiền cụ thể như thế nào.

Tại Cáo trạng số 37/QĐ-VKSTP.VY ngày 08/02/2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Y, tỉnh Vĩnh P đã truy tố Trần B và Phùng Gia T về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo T và B khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã nêu trên.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Y đã phân tích đánh giá tính chất, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tu Y bố bị cáo Trần B và Phùng Gia T phạm tội “Đánh bạc”. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 92 Luật Thi hành án hình sự; phạt bị cáo Trần B từ 09 tháng đến 12 tháng tù cho hưởng án treo; xử phạt Phùng Gia T từ 08 tháng đến 10 tháng tù cho hưởng án treo; Về hình phạt bổ sung: Do các bị cáo đều thuộc gia đình có hoàn cảnh khó khăn, các bị cáo đều là lao động chính trong gia đình nên đề nghị miễn hình phạt bổ sung đối với các bị cáo. Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu, sung Ngân sách Nhà nước số tiền 5.020.000.000đ các bị cáo dùng vào việc phạm tội; xác nhận cơ qua điều tra đã thu giữ và trả lại 01 bàn bi – a màu xanh đen, 16 quả bóng bi – a và 02 chiếc gậy chọc Bi – a cho ông L là tài sản ông L không biết các bị cáo sử dụng và việc phạm tội; trả Phùng Gia T 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Winnex màu đen, BKS: 88D1 – 311.08 bị cáo T không sử dụng vào việc phạm tội.

Các bị cáo không bào chữa, tranh luận gì và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa sơ thẩm các bị cáo thừa nhận Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Y truy tố đối với các bị cáo là hoàn toàn đúng người, đúng tội. Lời khai nhận tội của các bị cáo là khách quan, phù hợp lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng tại Cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập trong quá trình điều tra. Như vậy, có đủ căn cứ xác định: Khoảng 14 giờ 00 ngày 16/12/2020, tại quán Bi - a “Quyết Thắng” của ông Nguyễn Tư L ở phường Đồng T, thành phố Vĩnh Y, tỉnh Vĩnh P: Trần B và Phùng Gia T đang đánh bạc dưới hình thức đánh Bi - a được thua bằng tiền thì bị tổ công tác Công an thành phố Vĩnh Y phát hiện, lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang. Thu giữ vật chứng gồm: 5.020.000đ là số tiền dùng vào việc đánh bạc, 01 bàn bi - a màu xanh đen, 16 quả bóng bi - a và 02 chiếc gậy chọc bi - a.

Hành vi của bị cáo Trần B và Phùng Gia T đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Đánh bạc*” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Nội dung điều luật quy định:

“1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng ..., thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.

[2] Xét tính chất của vụ án tuy ít nghiêm trọng nhưng hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm đến trật tự công cộng, gây bất B trong quần chúng nhân dân, làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội ở địa phương. Do vậy, cần phải xử lý nghiêm minh mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

Xét vị trí vai trò của từng bị cáo các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân các bị cáo thấy rằng:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo B và bị cáo T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Xét về vai trò, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân các bị cáo thì thấy: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, về hành vi phạm tội của mình, các bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, nên được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Trước khi phạm tội các bị cáo đều có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là căn cứ để giảm nhẹ một phần hình phạt đối với các bị cáo khi lượng hình. Do đó, việc buộc các bị cáo phải chấp hành hình phạt tù là chưa cần thiết, cần chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát phạt tù các bị cáo nhưng cho các bị cáo được hưởng án treo, cải tạo tại địa phương cũng đủ tác dụng giáo dục, cải tạo các bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 3 Điều 321 của Bộ luật Hình sự thì người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000đ đến 50.000.000đ. Tuy nhiên, bị cáo B và T đều thuộc gia đình có hoàn cảnh khó khăn đều có bố bệnh nặng, bị khuyết tật, không có khả năng lao động đều phải có người chăm sóc, các bị cáo đều là lao động chính trong gia đình để chăm lo gia đình, điều không có tài sản, nên Hội đồng xét xử quyết định miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[3] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[4] Đối với những người liên quan đến vụ án: Ông Nguyễn Tư L là người cho B và T thuê bàn Bi - a để sử dụng vào mục đích đánh bạc được thua bằng tiền, quá trình điều tra xác định: Sau khi cho B và T thuê bàn bi -a để chơi thì ông L đi sang quán Game“Quyết Thắng” sát vách với quán Bi - a để phục vụ khách, đối với các khách hàng tại quán Bi-a ai có nhu cầu thì chủ động sang gọi ông, ông L không biết B và đồng bọn thuê bàn bi-a để thực hiện hành vi đánh bạc bằng sạt phạt được thua bằng tiền, bản thân ông L trong quá trình các đối tượng đánh bi-a anh cũng không lại gần bàn bi-a, không biết các đối tượng trên đánh bi - a được thua bằng tiền cụ thể như thế nào. Do vậy, cơ quan CSĐT Công an thành phố Vĩnh Y không đề cập xử lý.

[5] Về vật chứng: Đối với số tiền 5.020.000đ thu giữ của bị cáo B và Thủy, sử dụng để đánh bạc nên cần tịch thu, sung Ngân sách Nhà nước.

Xác nhận cơ quan điều tra Công an thành phố Vĩnh Y đã thu giữ và trả lại 01 bàn bi –a màu xanh đen, 16 quả bóng bi – a và 02 chiếc gậy chọc Bi – a là tài sản hợp pháp của ông Nguyễn Tư L; trả Phùng Gia T01 chiếc xe máy nhãn hiệu Winnex màu đen, BKS: 88D1 – 311.08 là tài sản không liên quan đến việc phạm tội.

[6] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, Điều 51, Điều 17, Điều 58 khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt: Bị cáo Trần B12 (mười hai) tháng tù cho hưởng án treo về tội "Đánh bạc", thời gian thử thách là 24 tháng kể từ ngày thụ án sơ thẩm.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, Điều 51, Điều 17, Điều 58 khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt: Bị cáo Phùng Gia T 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo về tội "Đánh bạc", thời gian thử thách 18 tháng kể từ ngày thụ án sơ thẩm.

Giao bị cáo Trần B và Phùng Gia T cho Ủy ban nhân dân phường Đồng T, thành phố Vĩnh Y, tỉnh Vĩnh P giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo.

Trong thời gian thử thách của án treo, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu, sung Ngân sách Nhà nước số tiền 5.020.000đ (Năm triệu không trăm hai mươi nghìn đồng) đã thu của Trần B và Phùng Gia T.

(Đặc điểm vật chứng như biên bản giao, nhận vật chứng giữa cơ quan Công an thành phố Vĩnh Y với Chi cục thi hành án thành phố Vĩnh Y).

Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Bị cáo Trần B và Phùng Gia T mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày thụ án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh P;
- VKSND tỉnh Vĩnh P;
- TAND tỉnh Vĩnh P;
- VKSND TP Vĩnh Y;
- Công an TP Vĩnh Y;
- Chi cục THADS TP Vĩnh Y;
- Thi hành án hình sự;
- UBND phường Liên Bảo, tp Vĩnh Y;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ, Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đào Văn Tiến

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Gia Đình Bùi Thị Thu Hằng

Đào Văn Tiến

